TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 10-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Hiền

Ông Lương Đình Huy

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Hà Thanh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa*:* Bà Phương Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Lành Văn T (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 05 tháng 3 năm 1993 tại xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Văn T1 (Đã chết) và bà Triệu Thị T, sinh năm 1964; vợ: Nông Thị H, sinh năm 1996 (Không đăng ký kết hôn); con: Có 01 con sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14/9/2017 bị Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa thi hành khoản tiền phạt trên; Nhân thân: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xử phạt 18 tháng tù về tội Cướp giật tài sản tại bản án số 01/2018/HSST ngày 25/01/2018, chấp hành xong hình phạt ngày 15/01/2019, đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 13/5/2021, tạm giam từ ngày 16/5/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Hứa Thị I, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Triệu Thị T, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 25 phút ngày 13/5/2021 tại Thôn T, xã T, huyện V, tổ công tác Công an xã T, huyện V kiểm tra, bắt quả tang thu giữ trong lòng bàn tay trái của Lành Văn T 01 vỏ kẹo màu đỏ ghi chữ "DYNAMITE" bên trong có chứa 02 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng. Lành Văn T khai nhận đó là ma túy Heroine, Lành Văn T mua về để sử dụng cho bản thân. Các đồ vật thu giữ của Lành Văn T gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu DREAM II HONDA, màu mận chín, số khung VTTDCG023TT 092292, số máy VTT1P50FMG 092292; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh dương. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Lành Văn T nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 173/KL-PC09 ngày 14/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *"Chất bột màu trắng (thu giữ của Lành Văn T) đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,462 gam (đã trừ bì)"*.

Qua quá trình điều tra, Lành Văn T khai nhận: Bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy Heroine từ năm 2010 nên bị cáo thường đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 13/5/2021, bị cáo sang nhà anh Đàm Văn H (sinh năm 1985) ở cùng thôn, hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu DREAM II HONDA, màu mận chín, không gắn biển kiểm soát của gia đình anh Đàm Văn H để đi chơi. Sau khi mượn được xe, bị cáo điều khiển xe mang theo 08kg nhựa thông của gia đình mình đến khu vực cây số 13, thuộc xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn bán được 270.000 đồng. Sau đó, bị cáo tiếp tục điều khiển xe mô tô đi ra thành phố L để mua ma túy về sử dụng. Tại khu vực chợ Đ, bị cáo gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ) và mua với người này 200.000 đồng được 02 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất ma túy Heroine. Bị cáo cầm gói ma túy ở tay trái, điều khiển xe mô tô đến khu vực Đ, phường C, thành phố L nhặt 01 vỏ kẹo màu đỏ ghi chữ "DYNAMITE" cho 02 gói giấy màu trắng chứa chất ma túy vào bên trong vỏ kẹo, dùng bật lửa gas hàn kín vỏ kẹo để tránh ướt mưa, do bật lửa bị hết ga nên bị cáo đã vứt đi và cầm vỏ kẹo có chứa chất ma túy Heroine trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đến địa phận Thôn T, xã T, huyện V, khi bị cáo đang dừng xe thì bị Công an xã T, huyện V bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSVQ ngày 24/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lành Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lành Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Về các vật chứng bị thu giữ, bị cáo khai nhận: 01 xe mô tô nhãn hiệu DREAM II HONDA, màu mận chín, số khung VTTDCG023TT 092292, số máy VTT1P50FMG 092292, biển kiểm soát 12K-0797, xe cũ đã qua sử dụng là xe của anh Đàm Văn H và chị Hứa Thị I (vợ Đàm Văn H), bị cáo mượn xe anh Đàm Văn H và chị Hứa Thị I, không nói cho anh Đàm Văn H và chị Hứa Thị I biết việc bị cáo mượn xe để đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho gia đình chị Hứa Thị I nên bị cáo không có ý kiến gì; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng bị cáo sử dụng hàng ngày, không liên lạc để mua bán ma túy nên bị cáo đề nghị trả lại cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hứa Thị I vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong các bản khai tại cơ quan điều tra, chị Hứa Thị I khai chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 12K-0797 là tài sản của chị Hứa Thị I và chồng là anh Đàm Văn H. Ngày 13/5/2021, Lành Văn T có sang nhà chị Hứa Thị I mượn chiếc xe nêu trên, vợ chồng chị Hứa Thị I đồng ý cho Lành Văn T mượn để đi chơi, không biết bị cáo đi mua ma túy. Ngày 04/7/2021, chị Hứa Thị I đã được trả lại xe và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nêu trên theo quyết định xử lý vật chứng số 06A/QĐXLVC ngày 04/7/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan nên không có ý kiến, yêu cầu gì thêm.

Bà Triệu Thị T là mẹ của bị cáo Lành Văn T trình bày: Lành Văn T sử dụng ma túy từ năm 2010, gia đình đã nhiều lần khuyên can nhưng bị cáo chưa cai nghiện được ma túy. Đối với 08kg nhựa thông bị cáo Lành Văn T lấy của gia đình mang đi bán được 270.000 đồng và lấy tiền mua ma túy, bà Triệu Thị T không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền nêu trên.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lành Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lành Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu để tiêu hủy toàn bộ 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy chứa 0,427 gam Heroine còn lại sau giám định và các vỏ bao gói cũ; trả lại cho bị cáo Lành Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh dương. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Hứa Thị I vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa không có ai đề nghị hoãn phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 13/5/2021 bị cáo Lành Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,462 gam ma túy Heroine. Nguồn gốc số ma túy trên là do bị cáo mua của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực chợ Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng cho bản thân. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Lành Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lành Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Bởi vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về nhân thân, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị kết án về tội Cướp giật tài sản nên có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Lành Văn T là đối tượng nghiện ma túy, không chịu lao động, tu dưỡng, đã một lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, một lần bị kết án về tội Cướp giật tài sản nhưng vẫn tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để sử

dụng. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo rèn luyện, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, qua xác minh tại địa phương, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu vực chợ Đ, thành phố L do không có đầy đủ thông tin, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng trong vụ án: Đối với 0,427 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu DREAM II HONDA, màu mận chín, số khung VTTDCG023TT 092292, số máy VTT1P50FMG 092292, biển kiểm soát 12K-0797 xe cũ đã qua sử dụng là xe của vợ chồng chị Hứa Thị I cho bị cáo mượn, không biết bị cáo đi mua ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe cùng giấy tờ đăng ký xe cho chị Hứa Thị I nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng, không có căn cứ chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[11] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lành Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lành Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 13/5/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 gói giấy (cũ) đựng 0,427 gam Heroine (còn lại sau giám định) và toàn bộ các vỏ bao gói cũ.

3.2. Trả lại cho bị cáo Lành Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 7 năm 2021).

4. Án phí: Bị cáo Lành Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật, đối với phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thu Hường